

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN LỘC BÌNH
TỈNH LẠNG SƠN**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 53/2019/HS-ST
Ngày 30-9-2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LỘC BÌNH, TỈNH LẠNG SƠN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Hoàng Thị Ngọc

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Hoàng Thị Nha

Ông Đặng Văn Pé

- Thư ký phiên toà: Ông Nông Đàm Thành - Thư ký Toà án nhân dân huyện Lộc Bình, tỉnh Lạng Sơn.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lộc Bình, tỉnh Lạng Sơn tham gia phiên toà: Ông Trần Lệnh Hà - Kiểm sát viên.

Ngày 27 và ngày 30 tháng 9 năm 2019 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Lộc Bình, tỉnh Lạng Sơn xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 53/2019/TLST-HS ngày 06 tháng 9 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 53/2019/QĐXXST-HS ngày 12 tháng 9 năm 2019, Quyết định hoãn phiên tòa số: 04/2019/QĐST-HS ngày 24 tháng 9 năm 2019 đối với các bị cáo

1. Lý B, sinh ngày 22/12/1989, tại huyện L, tỉnh Lạng Sơn. Nơi đăng ký thường trú và chỗ ở hiện nay: Khu N, thị trấn N, huyện L, tỉnh Lạng Sơn; dân tộc: Tày; giới tính: Nam; quốc tịch: Việt Nam; tôn giáo: Không; trình độ học vấn: 12/12; nghề nghiệp: Cắt tóc; con ông Lý Minh T và bà Nguyễn Thị N; vợ: Chu Thị T; con có 02 con; tiền án, tiền sự: Không có; nhân thân: Không có án tích, không bị xử phạt vi phạm hành chính, không bị xử lý kỷ luật. Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 31/5/2019, tạm giam từ ngày 03/6/2019 đến ngày 15/7/2019 được áp dụng biện pháp ngăn cho bảo lãnh có mặt

2. Đàm Văn T, sinh ngày 08/6/1982, tại huyện L, tỉnh Lạng Sơn. Nơi đăng ký thường trú và chỗ ở hiện nay: Thôn P, xã X, huyện L, tỉnh Lạng Sơn; dân tộc: Tày; giới tính: Nam; quốc tịch: Việt Nam; tôn giáo: Không; trình độ học vấn: 03/12; nghề nghiệp: Làm ruộng; con ông Đàm Văn T1 và bà Nông Thị L; vợ: Lường Thị C; con có 02 con; tiền án, tiền sự: Không có; nhân thân: Không có án tích, không bị xử phạt vi phạm hành chính, không bị xử lý kỷ luật. Bị cáo bị

áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 18/6/2019 đến nay, có mặt.

3. Hoàng Văn T, sinh ngày 23/02/1992, tại huyện L, tỉnh Lạng Sơn. Nơi đăng ký thường trú và chỗ ở hiện nay: Thôn B, xã N, huyện L, tỉnh Lạng Sơn; dân tộc: Tày; giới tính: Nam; quốc tịch: Việt Nam; tôn giáo: Không; trình độ học vấn: 12/12; nghề nghiệp: Lái xe; con ông Hoàng Văn Q và bà Mã Thị C; vợ: Hoàng Thị T; con có 01 con; tiền án, tiền sự: Không có; nhân thân: Không có án tích, không bị xử phạt vi phạm hành chính, không bị xử lý kỷ luật. Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 18/6/2019 đến nay, có mặt.

4. Nông Thanh T, sinh ngày 19/6/1992, tại huyện L, tỉnh Lạng Sơn. Nơi đăng ký thường trú và chỗ ở hiện nay: Khu N, thị trấn N, huyện L, tỉnh Lạng Sơn; dân tộc: Tày; giới tính: Nam; quốc tịch: Việt Nam; tôn giáo: Không; trình độ học vấn: 12/12; nghề nghiệp: Công nhân; con ông Nông Văn T1 và bà Trần Bích T; vợ: Trần Thị L; con có 01 con; tiền án, tiền sự: Không có; nhân thân: Không có án tích, không bị xử phạt vi phạm hành chính, không bị xử lý kỷ luật. Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 27/6/2019 đến nay, có mặt.

5. Vy Văn Q, sinh ngày 20/01/1990, tại huyện L, tỉnh Lạng Sơn. Nơi đăng ký thường trú và chỗ ở hiện nay: Khu N, thị trấn N, huyện L, tỉnh Lạng Sơn; dân tộc: Tày; giới tính: Nam; quốc tịch: Việt Nam; tôn giáo: Không; trình độ học vấn: 12/12; nghề nghiệp: Công nhân; con ông Vy Văn L và bà Trần Thị S; vợ: Hứa Thị C; con có 01 con; tiền án, tiền sự: Không có; nhân thân: Không có án tích, không bị xử phạt vi phạm hành chính, không bị xử lý kỷ luật. Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú 27/6/2019 đến nay, có mặt.

Người làm chứng:

1. Phạm Văn H, sinh năm 1987, có mặt
2. Vi Văn T, sinh năm 1996, có mặt

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Ngày 31/5/2019, Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an huyện Lộc Bình tiếp nhận người phạm tội ra tự thú đối với Vy Văn Q; Phạm Văn H và Nông Thanh T về hành vi tham gia đánh bạc bằng hình thức chơi số lô đề với Lý B. Sau khi tiếp nhận người phạm tội ra tự thú, Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an huyện Lộc Bình đã tiến hành các hoạt động điều tra, thu thập tài liệu, vật chứng có liên quan và xác định Lý B có hành vi đánh bạc bằng hình thức chơi số lô đề thông qua tin nhắn có số thuê bao 0828.688.226 với các đối tượng chơi lô đề khác. Cụ thể hình thức đánh bạc như sau:

Đối với hình thức đánh đề hai số: Tỷ lệ là 1 ăn 70 (Tức là 1.000 đồng thắng trúng đề 70.000 đồng), người chơi có thể đánh một số đề hoặc nhiều số đề, mỗi số đề gồm hai số bất kỳ kèm theo số tiền muốn đánh, sau đó đối chiếu

với hai số cuối cùng giải đặc biệt kết quả xổ số Miền Bắc ngày hôm đó nếu trùng với hai số cuối giải đặc biệt là trúng đề và nhận tiền theo tỉ lệ. Đối với số tiền thực tế chơi số đề thì người chơi chỉ phải bỏ ra 75% số tiền thể hiện trên tin nhắn. Ví dụ người chơi đánh đề với Lý B 100.000 đồng thì người chơi chỉ cần bỏ ra số tiền thực tế là 75.000 đồng. Nếu trúng đề vẫn được Lý B trả số tiền là $100.000 \text{ đồng} \times 70 = 7.000.000 \text{ đồng}$.

Đối với hình thức chơi đề 3 số hay còn gọi là ba càng, lô tô 3 số: Tỷ lệ là 1 ăn 400 (tức là 1.000 đồng nếu trúng thì được 400.000 đồng). Người chơi ghi 3 số bất kỳ (ví dụ 123,...) kèm theo số tiền muốn đánh sau đó đối chiếu với 3 số cuối cùng giải đặc biệt kết quả xổ số Miền Bắc ngày hôm đó, nếu trùng với ba số cuối cùng giải đặc biệt thì trúng đề và nhận tiền theo tỉ lệ nêu trên. Đối với số tiền thực tế chơi đề ba số thì người chơi cũng chỉ phải bỏ ra 75% số tiền thể hiện trên tin nhắn. Ví dụ người chơi đánh đề 3 số với Lý B 100.000 đồng thì người chơi chỉ cần bỏ ra số tiền thực tế là 75.000 đồng. Nếu trúng đề vẫn được Lý B trả số tiền là $100.000 \text{ đồng} \times 400 = 40.000.000 \text{ đồng}$.

Đối với hình thức đánh lô: Tỷ lệ là 1 điểm lô thắng được 70.000 đồng, người chơi có thể đánh một lô gồm 2 số bất kỳ kèm theo số điểm muốn đánh. Sau đó đối chiếu với 2 số cuối cùng của 27 giải kết quả xổ số Miền Bắc ngày hôm đó, nếu số đánh trùng khớp với hai số cuối cùng của 27 giải thì trúng lô và nhận tiền theo tỷ lệ nêu trên. Nếu số lô mà người chơi đánh xuất hiện nhiều lần tại nhiều giải thì người chơi sẽ được nhận số tiền thắng theo cấp số nhân tương ứng với số lần xuất hiện. Số tiền đánh 1 điểm lô tính là 21.000 đồng.

Đối với hình thức chơi lô xiên: Gồm có xiên 2 tỉ lệ 1 ăn 10; xiên 3 tỉ lệ 1 ăn 40; xiên 4 tỉ lệ 1 ăn 100. Người chơi đánh xiên 2 thì phải đánh 2 số lô (ví dụ 11 và 22), xiên 3 phải đánh 3 số lô (ví dụ 11, 22, 33), xiên 4 phải đánh 4 số lô (ví dụ 11, 22, 33, 44) và số tiền cần đánh. Sau đó, đối chiếu với hai số cuối cùng của 27 giải kết quả xổ số Miền Bắc ngày hôm đó để xác định việc trúng lô như sau: Nếu xiên 2 thì số đánh phải trùng với hai số cuối cùng trong 27 giải kết quả xổ số (ví dụ đánh xiên 2 gồm hai số 11 và 22 thì để xác định là trúng lô thì phải xuất hiện hai số 11 và 22 ở cuối thuộc hai giải khác nhau trong số 27 giải kết quả xổ số Miền Bắc ngày hôm đó). Tương tự, với xiên 3, xiên 4 cách trúng thưởng cũng đối chiếu tương tự và nhận tiền theo tỷ lệ trên. Đối với số tiền thực tế chơi lô xiên thì người chơi chỉ phải bỏ ra 65% số tiền thể hiện trên tin nhắn. Ví dụ người chơi đánh lô xiên 2 với Lý B 100.000 đồng thì người chơi chỉ cần bỏ ra số tiền thực tế là 65.000 đồng. Nếu trúng lô xiên 2 vẫn được Lý B trả số tiền là $100.000 \text{ đồng} \times 10 = 1.000.000 \text{ đồng}$.

Với hình thức chơi lô đề và cách thức tính tiền thực tế bỏ ra cũng như tính tiền trúng lô đề như trên, trong các ngày 28, 29 và 30/5/2019, Lý B thông qua số thuê bao di động 0828.688.226 đã nhận ghi lô đề cho nhiều đối tượng khác nhau. Cụ thể như sau:

Trong ngày 28/5/2019, Lý B sử dụng điện thoại di động số thuê bao số 0828.688.226 nhận ghi số lô đề qua tin nhắn với Vy Văn Q và Vi Văn T cụ thể như sau:

Vy Văn Q tham gia đánh bạc với Lý B bằng cách sử dụng điện thoại di động số thuê bao 0395.285.188 nhắn tin đến số thuê bao của Lý B đánh 50 điểm lô và 1.600.000 đồng lô xiên. Quy đổi thành số tiền thực tế Vy Văn Q bỏ ra là: $50 \text{ điểm lô} \times 21.000 \text{ đồng} + 1.600.000 \text{ đồng} \times 65\% = 2.090.000 \text{ đồng}$ (hai triệu không trăm chín mươi nghìn đồng). Đối chiếu kết quả xổ số Miền Bắc ngày 28/5/2019, Vy Văn Q trúng 20 điểm lô và 400.000 đồng xiên 2, thành tiền là: $20 \times 70.000 \text{ đồng} + 400.000 \text{ đồng} \times 10 = 5.400.000 \text{ đồng}$ (năm triệu bốn trăm nghìn đồng). Tổng số tiền Vy Văn Q tham gia đánh bạc là 7.490.000 đồng (bảy triệu bốn trăm chín mươi nghìn đồng).

Vi Văn T tham gia đánh bạc với Lý B bằng cách sử dụng điện thoại di động số thuê bao 0336.304.333 nhắn tin đến số thuê bao của Lý B đánh 160.000 đồng tiền đề. Quy đổi thành số tiền thực tế Vi Văn T bỏ ra là $160.000 \text{ đồng} \times 75\% = 120.000 \text{ đồng}$ (một trăm hai mươi nghìn đồng). Đối chiếu kết quả xổ số Miền Bắc ngày 28/5/2019, xác định Vi Văn T không trúng đề, tổng số tiền Vi Văn T tham gia đánh bạc là 120.000 đồng (một trăm hai mươi nghìn đồng).

Như vậy, tổng số tiền Lý B tham gia đánh bạc ngày 28/5/2019 là 7.610.000 đồng (bảy triệu sáu trăm mười nghìn đồng).

Trong ngày 29/5/2019, Lý B sử dụng điện thoại di động số thuê bao số 0828.688.226 nhận ghi số lô đề qua tin nhắn với Nông Thanh T Cụ thể:

Nông Thanh T sử dụng điện thoại di động số thuê bao 0356.988.666 nhắn tin đến số thuê bao của Lý B đánh 500 điểm lô. Quy đổi thành số tiền thực tế Nông Thanh T phải bỏ ra là $500 \times 21.000 \text{ đồng} = 10.500.000 \text{ đồng}$ (mười triệu năm trăm nghìn đồng). Đối chiếu kết quả xổ số Miền Bắc ngày 29/5/2019, xác định Nông Thanh T trúng 150 điểm lô, thành tiền là: $150 \times 70.000 \text{ đồng} = 10.500.000 \text{ đồng}$ (mười triệu năm trăm nghìn đồng). Tổng số tiền Nông Thanh T tham gia đánh bạc là 21.000.000 đồng (hai mươi một triệu đồng).

Như vậy, tổng số tiền Lý B tham gia đánh bạc ngày 29/5/2019 là 21.000.000 đồng (hai mươi một triệu đồng).

Trong ngày 30/5/2019, Lý B sử dụng điện thoại di động số thuê bao số 0828.688.226 nhận ghi số lô đề qua tin nhắn với Phạm Văn H; Vy Văn Q; Đàm Văn T và Hoàng Văn T. Cụ thể như sau:

Phạm Văn H tham gia đánh bạc với Lý B bằng cách sử dụng điện thoại di động số thuê bao 0975.901.408 nhắn tin đến số thuê bao của Lý B đánh 100 điểm lô và 300.000 đồng đánh đề. Quy đổi thành số tiền thực tế Phạm Văn H phải bỏ ra là: $100 \times 21.000 \text{ đồng} + 300.000 \text{ đồng} \times 75\% = 2.325.000 \text{ đồng}$ (hai triệu ba trăm hai mươi năm nghìn đồng). Đối chiếu kết quả xổ số Miền Bắc ngày 30/5/2019, xác định Phạm Văn H trúng 15 điểm lô, thành tiền là $15 \times 70.000 \text{ đồng} = 1.050.000 \text{ đồng}$ (một triệu không trăm năm mươi nghìn đồng).

Tổng số tiền Phạm Văn H tham gia đánh bạc là 3.375.000 đồng (ba triệu ba trăm bảy mươi năm nghìn đồng).

Vy Văn Q tham gia đánh bạc với Lý B bằng cách sử dụng điện thoại di động số thuê bao 0395.285.188 nhắn tin đến số thuê bao của Lý B đánh 60 điểm lô và 2.400.000 đồng đánh lô xiên. Quy đổi thành số tiền thực tế Vy Văn Q bỏ ra là: $60 \text{ điểm lô} \times 21.000 \text{ đồng} + 2.400.000 \text{ đồng} \times 65\% = 2.820.000 \text{ đồng}$ (hai triệu tám trăm hai mươi nghìn đồng). Đối chiếu kết quả xổ số Miền Bắc ngày 30/5/2019, xác định Vy Văn Q không trúng lô và lô xiên, tổng số tiền Vy Văn Q tham gia đánh bạc là 2.820.000 đồng (hai triệu tám trăm hai mươi nghìn đồng).

Đàm Văn T tham gia đánh bạc với Lý B bằng cách sử dụng điện thoại di động số thuê bao 0978.507.762 nhắn tin đến số thuê bao của Lý B đánh 150 điểm lô và 3.700.000 đồng đánh đề và ba số. Quy đổi thành số tiền thực tế Đàm Văn T bỏ ra là: $150 \times 21.000 \text{ đồng} + 3.700.000 \text{ đồng} \times 75\% = 5.925.000 \text{ đồng}$ (năm triệu chín trăm hai mươi năm nghìn đồng). Đối chiếu kết quả xổ số Miền Bắc ngày 30/5/2019, xác định Đàm Văn T không trúng lô, đề và ba càng, tổng số tiền Đàm Văn T tham gia đánh bạc là 5.925.000 đồng (năm triệu chín trăm hai mươi năm nghìn đồng).

Hoàng Văn T tham gia đánh bạc với Lý B bằng cách sử dụng điện thoại di động số thuê bao 0348.159.500 nhắn tin đến số thuê bao của Lý B đánh 100 điểm lô và 150.000 đồng lô xiên. Quy đổi thành số tiền thực tế Hoàng Văn T bỏ ra là: $100 \times 21.000 \text{ đồng} + 150.000 \text{ đồng} \times 65\% = 2.197.500 \text{ đồng}$ (Hai triệu một trăm chín mươi bảy nghìn năm trăm đồng). Đối chiếu kết quả xổ số Miền Bắc ngày 30/5/2019, xác định Hoàng Văn T trúng 100 điểm lô, thành tiền là $100 \times 70.000 \text{ đồng} = 7.000.000 \text{ đồng}$ (bảy triệu đồng). Tổng số tiền Hoàng Văn T tham gia đánh bạc là 9.197.500 đồng (Chín triệu một trăm chín mươi bảy nghìn năm trăm đồng).

Như vậy, số tiền Lý B tham gia đánh bạc ngày 30/5/2019 là 21.317.500 đồng (hai mươi một triệu ba trăm mười bảy nghìn năm trăm đồng).

Tổng số tiền các bị cáo tham gia đánh bạc trái phép là 49.927.500 đồng (bốn mươi chín triệu chín trăm hai mươi bảy nghìn năm trăm đồng).

Toàn bộ số tiền các đối tượng tham gia đánh bạc với Lý B vào các ngày 28, 29 và 30/5/2019 đều chưa thanh toán cho Lý B và bản thân Lý B cũng chưa trả tiền cho các đối tượng đã trúng bạc.

Đến ngày 31/5/2019, nhận thấy hành vi đánh bạc trái phép của mình là vi phạm pháp luật, Vy Văn Q, Phạm Văn H và Nông Thanh T đã đến Công an huyện Lộc Bình tự thú. Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an huyện Lộc Bình đã tiến hành điều tra và làm rõ sự việc phạm tội như đã viện dẫn ở trên.

Tại bản cáo trạng số 53/CT-VKS ngày 04/9/2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Lộc Bình, tỉnh Lạng Sơn đã truy tố các bị cáo Lý B, Đàm Văn T, Hoàng Văn T, Vy Văn Q, Nông Thanh T về tội Đánh bạc được quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự 2015.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lộc Bình, tỉnh Lạng Sơn trong phần tranh luận vẫn giữ nguyên quyết định truy tố đối với các bị cáo và đề nghị tuyên bố các bị cáo Lý B, Đàm Văn T, Hoàng Văn T, Vy Văn Q, Nông

Thanh T về tội Đánh bạc. Căn cứ khoản 1 Điều 321 điểm i, s khoản 1, 2 Điều 51, Điều 17, 58, khoản 1, 2, 5 Điều 65 của Bộ luật Hình sự năm 2015. Xử phạt bị cáo Lý B từ 15 đến 18 tháng tù cho hưởng án treo; xử phạt bị cáo Hoàng Văn T từ 09 đến 15 tháng cho hưởng án treo; căn cứ khoản 1 Điều 321, điểm i, s khoản 1 Điều 51, Điều 17, 58 khoản 1, 2, 5 Điều 65 của Bộ luật Hình sự năm 2015, xử phạt bị cáo Đàm Văn T từ 09 đến 15 tháng tù cho hưởng án treo; căn cứ khoản 1 Điều 321 điểm i, r, s khoản 1 Điều 51 Điều 17, 58, khoản 1, 2, 5 Điều 65 của Bộ luật Hình sự năm 2015. Xử phạt bị cáo Nông Thanh T, bị cáo Vy Văn Q từ 09 đến 15 tháng tù cho hưởng án treo, ấn định thời gian thử thách đối với các bị cáo. Áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo Lý B từ 10.000.000đồng đến 15.000.000đồng; không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo Đàm Văn T, Vy Văn Q, Hoàng Văn T, Nông Thanh T. Về vật chứng: Căn cứ khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 tịch thu, hóa giá nộp ngân sách Nhà nước 01(một) điện thoại di động nhãn hiệu IPHONE 6 màu trắng, số thuê bao 0828.688.226; 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu VIVO I69 màu bạc, số thuê bao 0395.285.188; 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu IPHONE 7 màu đen, số thuê bao 0356.988.666; 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu OPPO F9 màu đen, số thuê bao 0978.507.762; 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA1280 màu đen số thuê bao 0348.159.500. Truy thu số tiền các bị cáo dùng để đánh bạc cụ thể: Bị cáo Lý B 29.215.000 đồng, Vy Văn Q 2.090.000 đồng, Nông Thanh T 10.500.000 đồng, Đàm Văn T 5.925.000 đồng, Hoàng Văn T 2.197.500 đồng. Các bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa các bị cáo Lý B, Nông Thanh T, Hoàng Văn T, Vy Văn Q, Đàm Văn T đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội Đánh bạc như nội dung Bản cáo trạng đã truy tố. Cụ thể, ngày 28/5/2019 Vy Văn Q tham gia đánh bạc chơi số lô đề số tiền là 2.090.000 đồng, thắng đề 5.400.000 đồng tổng cộng Vy Văn Q tham gia đánh bạc số tiền là 7.490.000 đồng; ngày 29.5.2019 Nông Thanh T đánh bạc chơi số lô đề số tiền là 10.500.000 đồng, trúng 10.500.000 đồng. Tổng số tiền Nông Thanh T đánh bạc là 21.000.000 đồng, Đàm Văn T đánh bạc hình thức chơi số lô đề số tiền là 5.925.000 đồng; ngày 30/5/2019 Hoàng Văn T đánh bạc chơi số lô đề số tiền là 2.197.500 đồng, trúng đề là 7.000.000 đồng, tổng số tiền Hoàng Văn T đánh đề là 9.197.500 đồng, Phạm Văn H tham gia đánh bạc chơi số lô đề số tiền là 3.375.000 đồng, Vi Văn T tham gia đánh bạc chơi số lô đề số tiền là 120.000 đồng. Tổng số tiền các bị cáo tham gia đánh bạc số tiền là 49.927.500 đồng (bốn mươi chín triệu chín trăm hai mươi bảy nghìn năm trăm đồng). Các bị cáo thừa nhận các điện thoại bị thu giữ là các điện thoại dùng liên lạc để đánh bạc.

Người làm chứng Phạm Văn H và Vi Văn T tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa đã khai nhận toàn bộ hành vi vi phạm của bản thân cụ thể: Ngày 28/5/2019 Vi Văn T đánh bạc với hình thức nhắn tin qua điện thoại của mình chơi số đề với Lý B số tiền là 120.000đồng, ngày 30/5/2019 Phạm Văn H tham gia đánh bạc với hình thức nhắn tin qua điện thoại của mình chơi số lô đề với Lý B số tiền là 3.375.000 đồng

Trong phần tranh luận và nói lời sau cùng của các bị cáo đã nhận thấy hành vi của mình là sai, rất hối hận, xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ và cho các bị cáo được hưởng án treo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của các Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015. Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo, người làm chứng không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai nhận của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của các bị cáo tại Cơ quan điều tra, lời khai của người tự thú và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa; do đó có căn cứ xác định: Ngày 28-5-2019 Vy Văn Q tham gia đánh bạc nhẵn tin qua điện thoại với Lý B để chơi số lô đề số tiền là 2.090.000 đồng, ngày 29-5-2019 Nông Thanh T đánh bạc nhẵn tin qua điện thoại cho Lý B chơi số lô đề số tiền là 10.500.000 đồng, Đàm Văn T tham gia đánh bạc nhẵn tin điện thoại với Lý B để chơi số lô đề số tiền là 5.925.000 đồng. Ngày 30-5-2019 Hoàng Văn T tham gia đánh bạc nhẵn tin qua điện thoại để chơi số lô đề số tiền 2.197.500 đồng, Phạm Văn H tham gia đánh bạc nhẵn tin qua điện thoại để chơi số lô đề số tiền là 3.375.000 đồng, Vi Văn T tham gia đánh bạc nhẵn tin qua điện thoại để chơi số lô đề số tiền là 120.000 đồng. Tổng số tiền các bị cáo tham gia đánh bạc và trúng bạc số tiền là 49.927.500 đồng (bốn mươi chín triệu chín trăm hai mươi bảy nghìn năm trăm đồng). Như vậy có đủ căn cứ khẳng định các bị cáo Lý B, Đàm Văn T, Hoàng Văn T, Nông Thanh T, Vy Văn Q phạm tội Đánh bạc được quy định tại khoản 1 Điều 321 của Bộ luật Hình sự năm 2015.

[3] Xét về tính chất mức độ hành vi phạm tội mà các bị cáo thực hiện thấy rằng: Hành vi phạm tội của các bị cáo gây ra là nguy hiểm cho xã hội, hành vi đó đã trực tiếp xâm phạm đến trật tự công cộng, nếp sống văn minh của xã hội, gây ảnh hưởng xấu đến trật tự an ninh xã hội. Trong vụ án này, các bị cáo có đủ năng lực nhận thức được hành vi đánh bạc đang là vấn đề nhức nhối của xã hội, là nguyên nhân phát sinh ra nhiều loại tội phạm khác..., hiện nay lực lượng chức năng, các cấp chính quyền, tổ chức xã hội tại các địa phương đang tuyên truyền dưới mọi hình thức vậy mà các bị cáo vẫn cố ý thực hiện với mục đích thu lợi bất chính, điều đó thể hiện các bị cáo coi thường pháp luật. Do vậy hành vi phạm tội của các bị cáo cần phải được xử lý nghiêm nhằm giáo dục, răn đe để các bị cáo phải có ý thức chấp hành tốt các quy định của pháp luật. Để có mức án tương xứng với hành vi phạm tội của các bị cáo, Hội đồng xét xử đánh giá

tính chất mức độ, vai trò, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ và nhân thân của các bị cáo.

[4] Đây là vụ án có đồng phạm mang tính chất giản đơn, do các bị cáo cùng cố ý thực hiện. Nên các bị cáo cùng phải chịu trách nhiệm hình sự do hành vi của mình gây ra và cùng phải chịu chế tài do điều luật quy định nhưng về nguyên tắc mỗi đồng phạm phải chịu trách nhiệm độc lập do hành vi phạm tội, những tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với mình.

[5] Xét vai trò, nhân thân, tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự thấy rằng: Trong vụ án này Lý B là vai trò chính người nhận tin nhắn đánh bạc của Nông Thanh T, Hoàng Văn T, Vy Văn Q, Đàm Văn T, nhưng Lý B cũng chưa xem tin nhắn của Nông Thanh T, Hoàng Văn T, Vy Văn Q, Đàm Văn T đánh số lô, đề gì và số tiền là bao nhiêu đến khi cơ quan điều tra triệu tập đến làm việc và kiểm tra điện thoại thì Lý B mới biết số lô, đề, tiền đánh và tiền trúng lô, đề của từng người; Nông Thanh T dùng tiền đánh bạc nhiều nhất là 10.500.000đ ông, sau đó đến Đàm Văn T số tiền 5.925.000 đồng, Hoàng Văn T số tiền 2.197.500 đồng, Vy Văn Q số tiền 2.090.000 đồng. Tại phiên tòa hôm nay cũng như trong quá trình điều tra cả 05 bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi của mình, đây là 02 tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mà 05 bị cáo được hưởng theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự 2015; các bị cáo Lý B, Hoàng Văn T, Đàm Văn T, Nông Thanh T, Vy Văn Q phạm tội lần đầu nên 05 bị cáo được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ tại điểm i khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự 2015; bị cáo Nông Thanh T, Vy Văn Q đã đến Cơ quan điều tra tự thú khai báo toàn bộ hành vi phạm tội của mình nên được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ tại điểm r khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự 2015; bị cáo Hoàng Văn T bố đẻ là người có công được Nhà nước tặng thưởng Huân chương kháng chiến vẻ vang; bị cáo Lý B người dân tộc Tày, phạm tội thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, có nhân thân tốt chưa từng bị kết án (có xác nhận của chính quyền địa phương). Nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự 2015. Tình tiết tăng nặng: Cả 05 bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Mặt khác, cả 05 bị cáo có nơi cư trú, cụ thể rõ ràng; ngoài lần phạm tội này luôn chấp hành đúng chính sách pháp luật và thực hiện đầy đủ nghĩa vụ công dân nơi cư trú, có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự; trong thời gian tại ngoại các bị cáo không có hành vi bỏ trốn hay vi phạm pháp luật, có khả năng tự cải tạo và nếu không bắt đi chấp hành hình phạt tù thì không gây nguy hiểm cho xã hội, không ảnh hưởng xấu đến cuộc đấu tranh phòng chống tội phạm. Xét thấy không cần bắt các bị cáo phải chấp hành hình phạt tù, chưa cần phải cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội mà giao các bị cáo cho chính quyền địa phương nơi cư trú để giám sát và giáo dục các bị cáo trong thời gian thử thách là phù hợp với tính chất, mức độ, hành vi phạm tội của các bị cáo.

[6] Đối với Phạm Văn H, Vi Văn T có tham gia đánh bạc tin nhắn qua điện thoại ngày 28 và ngày 30/5/2019. Xét thấy hành vi và số tiền thực hiện đề tham gia đánh bạc của Phạm Văn H và Vi Văn T chưa đến mức truy cứu trách

nhiệm hình sự theo quy định của pháp luật, Cơ quan điều tra đã ra Quyết định xử phạt hành chính đối với Phạm Văn H và Vi Văn T theo Nghị định số 167/2013/NĐ-CP ngày 12/11/2013 là đúng quy định. Hội đồng xét xử không xem xét.

[7] Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lộc Bình, tỉnh Lạng Sơn đề nghị mức hình phạt đối với các bị cáo phù hợp với tính chất, hành vi phạm tội của các bị cáo, Hội đồng xét xử chấp nhận.

[8] Hình phạt bổ sung: Phạt bổ sung đối với bị cáo Lý B 10.000.000đồng, không phạt bổ sung đối với các bị cáo Nông Thanh T, Đàm Văn T, Vy Văn Q, Hoàng Văn T vì biên bản xác minh ngày 19/6/2019 cả 04 bị cáo không có thu nhập ổn định, không có tài sản riêng.

[9] Về vật chứng: 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu IPHONE 6 màu trắng, số thuê bao 0828.688.226; 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu VIVO I69 màu bạc, số thuê bao 0395.285.188; 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu IPHONE 7 màu đen, số thuê bao 0356.988.666; 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu OPPO F9 màu đen, số thuê bao 0978.507.762; 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA 1280 màu đen, số thuê bao 0348.159.500, những vật chứng này dùng trong việc nhắn tin chơi số lô đề nên căn cứ vào khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự 2015 tịch thu, hóa giá nộp ngân sách Nhà nước, còn những vật chứng khác thu giữ trong quá trình điều tra, Cơ quan điều tra đã xác định không liên quan đến vụ án ngày 31/7/2019 Cơ quan điều tra đã trả cho chủ sở hữu hợp pháp do vậy Hội đồng xét xử không xem xét. Đối với số tiền các bị cáo dùng để đánh bạc cụ thể: Bị cáo Lý B 29.215.000 đồng, Vy Văn Q 2.090.000 đồng, Nông Thanh T 10.500.000 đồng, Đàm Văn T 5.925.000 đồng, Hoàng Văn T 2.197.500 đồng. Xét thấy đây là tiền các bị cáo dùng để đánh bạc và tiền trúng bạc mà có nên cần truy thu để nộp ngân sách Nhà nước theo quy định tại khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự 2015.

[11] Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 135 và khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; điểm a, khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Các bị cáo là người bị kết án nên phải chịu tiền án phí hình sự sơ thẩm

[12] Các bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm theo quy định tại khoản 1 Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự 2015.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1, 3 Điều 321; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 17 Điều 58; khoản 1, khoản 2, khoản 5 Điều 65, khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015 đối với bị cáo Lý B

Căn cứ khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 17, Điều 58; khoản 1, khoản 2, khoản 5 Điều 65, khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015 đối với bị cáo Hoàng Văn T

Căn cứ khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51, Điều 17, Điều 58; khoản 1, khoản 2, khoản 5 Điều 65, khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015 đối với bị cáo Đàm Văn T

Căn cứ khoản 1 Điều 321; điểm i, r, s khoản 1 Điều 51, Điều 17, Điều 58; khoản 1, khoản 2, khoản 5 Điều 65, khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015 đối với bị cáo Nông Thanh T, bị cáo Vy Văn Q.

Căn khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136, khoản 1 Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khoá 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Tuyên bố các bị cáo Lý B, Đàm Văn T, Hoàng Văn T, Vy Văn Q, Nông Thanh T phạm tội Đánh bạc

2. Về hình phạt:

2.1. Xử phạt bị cáo Lý B 01 (một) năm, 06 (sáu) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 03 (ba) năm, thời hạn tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Phạt bổ sung: Phạt tiền đối với bị cáo Lý B 10.000.000đồng (mười triệu đồng) nộp ngân sách Nhà nước

2.2. Xử phạt bị cáo Hoàng Văn T 01 (một) năm, 03 (ba) tháng tù cho hưởng án treo thời gian thử thách 02 (hai) năm, 06 (sáu) tháng, thời hạn tính từ ngày tuyên án sơ thẩm

2.3. Xử phạt bị cáo Đàm Văn T 01 (một) năm, 01 (một) tháng tù cho hưởng án treo thời gian thử thách 02 (hai) năm, 02 (hai) tháng, thời hạn tính từ ngày tuyên án sơ thẩm

2.4. Xử phạt bị cáo Nông Thanh T 01 (một) năm tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 02 (hai) năm, thời hạn tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

2.5. Xử phạt bị cáo Vy Văn Q 09 (chín) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 01 (một) năm, 06 (sáu) tháng, thời hạn tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao các bị cáo Lý B, Vy Văn Q, Nông Thanh T cho Ủy ban nhân dân thị trấn N, huyện L, tỉnh Lạng Sơn để giám sát và giáo dục trong thời gian thử thách

Giao bị cáo Hoàng Văn T cho Ủy ban nhân dân xã N, huyện L, tỉnh Lạng Sơn để giám sát và giáo dục trong thời gian thử thách.

Giao bị cáo Đàm Văn T cho Ủy ban nhân dân xã X, huyện L, tỉnh Lạng Sơn để giám sát và giáo dục trong thời gian thử thách.

Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 Luật Thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

3. Về xử lý vật chứng: Tịch thu, hóa giá nộp ngân sách Nhà nước

- 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu IPHONE 6 màu trắng, số thuê bao 0828.688.226, tình trạng máy cũ, đã qua sử dụng (của Lý B);

- 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu VIVO I69 màu bạc, số thuê bao 0395.285.188, tình trạng máy cũ, đã qua sử dụng (của Vy Văn Q);

- 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu IPHONE 7 màu đen, số thuê bao 0356.988.666, tình trạng máy cũ, đã qua sử dụng (của Nông Thanh T);

- 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu OPPO F9 màu đen, số thuê bao 0978.507.762, tình trạng máy cũ, đã qua sử dụng (của Đàm Văn T);

- 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA 1280 màu đen, số thuê bao 0348.159.500, tình trạng máy cũ, đã qua sử dụng (của Hoàng Văn T).

(Vật chứng trên hiện đang lưu giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện L, tỉnh Lạng Sơn theo biên bản bàn giao nhận vật chứng ghi ngày 05 tháng 9 năm 2019)

4. Biện pháp tư pháp

Truy thu đối với Bị cáo Lý B số tiền 29.215.000 đồng, Vy Văn Q số tiền 2.090.000 đồng, Nông Thanh T số tiền 10.500.000 đồng, Đàm Văn T số tiền 5.925.000 đồng, Hoàng Văn T số tiền 2.197.500 đồng nộp ngân sách Nhà nước.

5. Về án phí: Các bị cáo Lý B, Đàm Văn T, Hoàng Văn T, Nông Thanh T, Vy Văn Q mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm sung công quỹ Nhà nước.

Các bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Lạng Sơn;
- Sở tư pháp tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND h Lộc Bình, t.Lạng Sơn;
- Công an h Lộc Bình, t.Lạng Sơn;
- CQTHAHSCA h.L, t.Lạng Sơn;
- CCTHADS h L, t.Lạng Sơn;
- Các bị cáo;
- Lưu hồ sơ.

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(đã ký)

Hoàng Thị Ngọc